TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **64**/2020/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Đông, ngày 09 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: **Trương Văn T** – sinh năm xxxx; Địa chỉ: Khu phố L1, thị trấn VL, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: **Bùi Thị Ngọc L** – sinh năm xxxx; Địa chỉ: Khu phố C2, thị trấn VL, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 26/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn T và chị Bùi Thị Ngọc L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn T và chị Bùi Thị Ngọc L.

- Về con chung: Để chị Bùi Thị ngọc L được tiếp tục nuôi cháu Trương Thị Kim N sinh ngày xx/x/xxxx và Trương Thị Kim C sinh ngày xx/xx/xxxx. Anh Trương Văn T cấp dưỡng nuôi cháu N và cháu C mỗi tháng 750.000 (Bảy trăm năm mươi ngàn) đồng/ cháu, bắt đầu thực hiện từ tháng 03/2020 cho đến khi cháu N và cháu C tròn 18 tuổi và anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

- ***Về án phí***: Anh Trương Văn T thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0017518 ngày 21/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông nên anh T đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Chi Cục THA DS huyện Gò Công Đông;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- UBND thị trấn VL;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Nguyễn Cao Tuấn